

PHIẾU BÀI TẬP TUẦN 1.1
Môn: Toán 4

Câu 1: Điền vào ô trống (theo mẫu):

Viết số	Trăm nghìn	Chục nghìn	Nghìn	Trăm	Chục	Đơn vị	Đọc số
45609	0	4	5	6	0	9	Bốn mươi lăm nghìn sáu trăm linh chín
	7	9	0	5	3	1	
85207							
							Sáu trăm tám mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi sáu
707095							

Bài 2: Viết mỗi số sau thành tổng (theo mẫu):

$$85095 = 80000 + 5000 + 90 + 5$$

a) $549809 = \dots\dots\dots$

b) $404765 = \dots\dots\dots$

c) $63209 = \dots\dots\dots$

d) $70077 = \dots\dots\dots$

Bài 3: Sắp xếp các số sau: 76098, 65086, 9989, 10000, 76120

a) Theo thứ tự từ bé đến lớn:

b) Theo thứ tự từ lớn đến bé:

Bài 4: Tính:

a) $65789 + 6096 = \dots\dots\dots$

b) $54808 - 35986 = \dots\dots\dots$

c) $17406 \times 7 = \dots\dots\dots$

d) $53309 : 7 = \dots\dots\dots$

e) $34698 - 1276 \times 4 = \dots\dots\dots$

f) $3762 : 3 \times 5 = \dots\dots\dots$

Bài 5: Bác Lan ghi chép việc mua hàng như sau:

Loại hàng	Giá tiền	Số lượng mua
Bát	2500 đồng 1 cái	1 cái
Đường	6400 đồng 1kg	2 kg
Thịt	35000 đồng 1kg	2 kg

a) Tính tiền mua từng loại hàng.

Bát: đồng

Đường: đồng

Thịt: đồng

b) Bác Lan mua tất cả hết bao nhiêu tiền?

Bác Lan mua tất cả hết: đồng

c) Nếu có 100 000 đồng thì sau khi mua số hàng trên bác Lan còn lại bao nhiêu tiền?

Bác Lan còn lại: đồng